

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 28-10-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HẢI PHÒNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Viên,

Ông Phạm Văn Tiến.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đặng Thị Kim Liên – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến (điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh ngày 27/10/19xx tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện V (nay là thôn A, xã V), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 19xx, có vợ là Đồng Thị Thuý H, sinh năm 19xx (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2025 đến ngày 29/4/2025 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

Nhân thân: Tại Bản án số 32/2014/HS-PT ngày 04/4/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Trọng N 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. N đã chấp hành xong án phạt tù ngày 11/02/2015, chấp hành xong án phí vào ngày 16/5/2014 (đã được xóa án tích).

Người làm chứng:

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 19xx, vắng mặt;

- + Ông Lưu Hữu T, sinh năm 19xx, vắng mặt;
- + Ông Phạm Văn T1, sinh năm 19xx, vắng mặt;
- + Ông Mai Xuân L, sinh năm 19xx, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/5/2024, Phạm Thị H đang ở nhà tại Thôn 3, xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo (nay xã Vĩnh Thịnh), thành phố Hải Phòng thì phạm Văn Tiến, sinh năm 1988 ở thôn Dưỡng Phú 2, xã An Hoà, huyện An Dương (nay là phường An Dương), thành phố Hải Phòng nhắn tin hỏi thăm và muốn gặp H. H đồng ý và rủ Tiến về huyện Vĩnh Bảo chơi. Tiến hẹn khoảng 01 giờ nữa Tiến cùng bạn là Lưu Hữu Thủy, sinh năm 1989 ở thôn Công Mỹ, xã Nam Sơn, huyện An Dương (nay là phường An Dương), thành phố Hải Phòng sẽ về đến Vĩnh Bảo. Sau đó, H đến phòng trọ số 8 của Nguyễn Trọng N thuộc khu nhà trọ của ông Mai Xuân Lâm, sinh năm 1969 ở thôn Nhuệ Ân, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo (nay là thôn Nhuệ Ân, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) để mượn phòng đón Tiến và được N đồng ý. Khoảng gần 23 giờ cùng ngày, H đã đón Tiến và Thủy về phòng trọ của N. Tại đây H rủ Tiến mua ma túy để sử dụng. Do H và Tiến không có tiền nên Thủy đã bỏ ra 300.000 đồng và nhờ N mua giúp ma túy, N đồng ý. Thủy dùng số tài khoản 013913972 của mình mở lại Ngân hàng Thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam, chuyển 500.000 đồng (trong đó 300.000 đồng dùng để mua ma túy; 200.000 đồng để nạp tiền trò chơi trên điện thoại) vào số tài khoản 0384649411 mở tại Ngân hàng Quân đội của N. N đi ra ngoài khoảng 5 phút thì về mang theo 01 đoạn ống hút màu đỏ kẻ sọc trắng có kích thước dài 1,7cm, đường kính 0,5cm, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. N lấy từ trong gầm giường ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh có nắp màu đỏ được đục sẵn 02 lỗ bên trên nắp, bên trong bình có nước; 01 tẩu (coóng) thủy tinh và 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng. N gắn tẩu, ống hút vào bình thủy tinh và cắt đoạn ống hút màu đỏ có chứa ma túy đổ vào trong tẩu rồi lấy bật lửa khò nóng tẩu có chứa ma túy lên cho N, H, Tiến, Thủy cùng nhau sử dụng. Sau khi hút hết số ma túy trong tẩu thì mọi người ngồi chơi điện thoại với nhau đến sáng. Khoảng 06 giờ ngày 30/5/2024, Tiến rời khỏi phòng trọ đi làm. Khoảng 19 giờ cùng ngày Tiến đi về phòng trọ của N, sau đó cùng H, Thủy, N đi ăn cơm. Khoảng 20 giờ 30 ngày 30/5/2024, N đi làm còn Tiến, Thủy, H ở lại phòng trọ của N. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Bảo phối hợp cùng Công an xã Tân Liên tiến hành kiểm tra, xác minh phát hiện Thủy, H, Tiến tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi đi làm về N biết việc Công an kiểm tra phòng trọ của mình nên

đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 30/12/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Trọng N.

Khám xét tại ngăn kéo gầm giường nơi Tiến, H, Thuỷ đang ngồi, tổ công tác thu giữ được 01 bình thủy tinh có gắn nắp nhựa màu đỏ được đục 02 lỗ, bên trong có dung dịch không màu (ký hiệu M1); 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật, màu đỏ, trên nắp hộp có dòng chữ LASOCAL bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 32,5cm, đường kính 0,5cm (ký hiệu M2); 01 đoạn ống nhựa màu đỏ có sọc kẻ màu trắng dài 1,7cm, đường kính 0,5cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3); 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu xanh kích thước (2,5x3)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M4); 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu đỏ kích thước (2x2)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M5); 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M6); 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu xanh kích thước (1,5x1,5)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M7). Tổ công tác tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ niêm phong số ma túy và bộ dụng cụ nêu trên, thu của Phạm Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu bạc; thu của Lưu Hữu Thủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh; thu của Phạm Văn Tiến 01 điện thoại di động nhãn hiệu HONOR màu xanh và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade mang biển kiểm soát 15B1-442.97.

Ngày 23/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng phối hợp cùng Công an xã Vĩnh Hòa đã bắt truy nã Nguyễn Trọng N tại thôn An Bảo, xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng.

Kết luận giám định số 642/TB-KTHS ngày 07/6/2024 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận giám định về ma túy như sau:

“Chất lỏng không màu đựng trong chai thủy tinh của mẫu M1 gửi giám định có thể tích 05ml, tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, không đủ cơ sở xác định hàm lượng, khối lượng chất ma túy trên.

01 ống hút nhựa màu trắng của mẫu M2 gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, không đủ cơ sở xác định khối lượng chất ma túy trên.

Tinh thể bám dính 01 đoạn ống hút nhựa của mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy trên.

Tinh thể bám dính 01 vỏ túi nilon của mẫu M4 là ma túy, loại: Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy trên.

Tinh thể bám dính 01 vỏ túi nilon của mẫu M5 là ma túy, loại: Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy trên.

Tinh thể bám dính 01 vỏ túi nilon của mẫu M6 là ma túy, loại: Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy trên.

Tinh thể bám dính 01 vỏ túi nilon của mẫu M7 là ma túy, loại: Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy trên”

Kết luận giám định số 643/TB-KTHS ngày 03/6/2024 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận giám định về nước tiểu của Phạm Văn Tiến, Phạm Thị H, Lưu Hữu Thủy như sau: “*Các mẫu nước tiểu ghi tên Phạm Văn Tiến (mẫu M1), Phạm Thị H (mẫu M2), Lưu Hữu Thủy (mẫu M3) gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine*”.

Ngày 21/3/2025, Phạm Thị H, Lưu Hữu Thủy, bị Toà án nhân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (nay là Toà án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng) xử phạt mỗi người 08 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 29/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Trọng N về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Trọng N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Trọng N về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Trọng N từ 09 đến 10 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng, có đặc điểm như biên bản bàn giao tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Hải Phòng, ngày 30/9/2025. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Chứng cứ, tài liệu do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và hình phạt:

[3] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó chứng minh sự thật khách quan xảy ra vào khoảng 23 giờ 05 phút, ngày 29/5/2024, tại phòng trọ số 8 của Nguyễn Trọng N tại thôn Nhuệ Ân, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo (nay là thôn Nhuệ Ân, xã Vĩnh Bảo), thành phố Hải Phòng, Nguyễn Trọng N mua ma túy (loại Methamphetamine), sử dụng phòng trọ của mình làm địa điểm, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy (01 bình thủy tinh; 01 tàu (coóng) thủy tinh và 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng) cùng H, Thủy và Tiến sử dụng ma túy. Hành vi trên của Nguyễn Trọng N đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; làm suy thoái đạo đức, lối sống; xâm phạm trật tự trị an xã hội; là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù và đã được xóa án tích nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng phải coi bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, phạm tội rất nghiêm trọng, trước đó bị cáo đã từng có 01 tiền án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian với hình phạt trên với mức hình phạt khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Xét thấy 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng, có đặc điểm như

biên bản bàn giao tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Hải Phòng, ngày 30/9/2025 theo quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Trong vụ án này, anh Phạm Văn Tiến có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo, nhưng chỉ là người thụ hưởng, không có hành vi bàn bạc, trao đổi, giúp sức với bị cáo nên không cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan điều tra không khởi tố mà chuyển Công an huyện Vĩnh Bảo ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, không xác định được danh tính người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng N vào đêm ngày 29/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra để điều tra xử lý sau.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

1. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trọng N 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/4/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt phạt bổ sung đối với Nguyễn Trọng N.

3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng, có đặc điểm như biên bản bàn giao tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Hải Phòng, ngày 30/9/2025.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 7 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PC10, PV06);
- Trại giam số 1, Công an thành phố Hải Phòng
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Huyền Trang